

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH - UBND

Bình Lục, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2022

Thực hiện Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND huyện Bình Lục về việc phê duyệt Đề án Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025; Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 29/4/2021 của UBND huyện Bình Lục Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện Bình Lục ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của người nông dân về sản xuất nông sản hàng hóa công nghệ cao đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng về cả hình thức, mẫu mã và chất lượng nông sản.

Sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp có năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu, góp phần nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích, nâng cao thu nhập cho nông dân.

Từng bước hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa người sản xuất với các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, tiến tới xây dựng thương hiệu cho những sản phẩm chủ lực, có lợi thế của từng địa phương.

2. Yêu cầu:

Các mô hình nhà kính, nhà màng phải nằm trong vùng được quy hoạch trồng rau củ quả. Đối với những vùng thực hiện mô hình nuôi cá ứng dụng công nghệ sông trong ao là những vùng được quy hoạch nuôi trồng thủy sản có diện tích ao nuôi từ 01 ha trở lên.

Việc xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao phải đảm bảo tính bền vững, sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai. Các sản phẩm sản xuất theo quy trình đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch thực hiện, UBND các xã, thị trấn quy hoạch các vùng đất phù hợp để tuyên truyền vận động, lựa chọn các hộ có nhu cầu để đăng ký thực hiện mô hình.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

2.1. Chỉ tiêu xây dựng các mô hình năm 2022

- Xây dựng mô hình nhà màn: 12 mô hình, diện tích 12.000 m²
- Xây dựng mô hình nhà kính: 2 mô hình, diện tích 2.000 m²
- Xây dựng hệ thống tưới tự động, bán tự động trong nhà kính, nhà màn: 14 mô hình, diện tích 14.000 m².
- Xây dựng mô hình nuôi cá ứng dụng công nghệ “Sông trong ao”: 01 mô hình.

(Có bảng phụ lục kèm theo)

2.2. Đối tượng thực hiện

Chủ thể tham gia thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là hộ gia đình, trên cơ sở các vùng đã được quy hoạch sản xuất rau củ quả dưới 3ha, vùng nuôi trồng thủy sản tại các địa phương, các hộ đăng ký thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao để trồng dưa vằn lưới trong nhà kính, trồng rau củ quả trong nhà màn và nuôi cá ứng dụng công nghệ sông trong ao.

2.3. Điều kiện, tiêu chí, hình thức hỗ trợ và kinh phí khuyến khích xây dựng mô hình

2.3.1. Điều kiện

+ Mô hình nhà kính, nhà màn, hệ thống tưới tự động, bán tự động trong nhà kính, nhà màn:

- Quy mô diện tích: Tại các vùng đã được quy hoạch dưới 3ha/vùng được hỗ trợ tối đa 5 mô hình/vùng.

- Các hộ có diện tích đất trong vùng quy hoạch, tích tụ ruộng đất, liên kết tổ chức sản xuất dưa vằn lưới, rau củ quả, hoa. Sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.

- Các sản phẩm sản xuất theo quy trình đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

- Kết cấu nhà màn, nhà kính, hệ thống tưới tự động, bán tự động vận dụng theo quy định tại Kế hoạch số 1381/KH-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh. Có thể thay đổi kết cấu cho phù hợp được phòng chuyên môn chấp thuận.

+ Mô hình nuôi cá ứng dụng công nghệ “*Sông trong ao*”: Dựa vào tiêu chí Đề án 266^A/ĐA - SNN ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Hà Nam; Đề án xây dựng mô hình điểm nuôi cá sử dụng công nghệ “sông trong ao” sản xuất theo chuỗi liên kết giai đoạn 2018 – 2019.

- Tiêu chí lựa chọn địa điểm để triển khai xây dựng mô hình là hộ có diện tích nuôi trồng thủy sản lớn nằm trong vùng quy hoạch, có diện tích ao nuôi từ 1 ha trở lên, thuận tiện nguồn nước, mực nước trong ao sâu 2-3m đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật để triển khai thực hiện mô hình; có khả năng tiếp thu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào NTTS theo hình thức thâm canh; cam kết có đủ điều kiện về vốn, nguồn nhân lực ... đảm bảo để đầu tư thực hiện mô hình.

- Mỗi mô hình xây dựng 02 bể nuôi cá theo công nghệ “*Sông trong ao*” thể tích 250 m³/bể (kích thước: 25 x 5 x 2 m) trở lên; ao nuôi có diện tích từ 01 ha trở lên, đảm bảo thể tích ao xử lý nước để cấp nước cho bể nuôi tối thiểu đạt 10.000 m³ nước/bể. Cá được nuôi chủ yếu trong bể, chiếm khoảng 2,5% tổng diện tích ao nuôi; 97,5% diện tích còn lại dùng để xử lý nước trước khi cấp tuần hoàn cho các bể nuôi.

2.3.2. Tiêu chí và mức hỗ trợ khuyến khích xây dựng mô hình

- **Nhà kính:** Hỗ trợ hộ có diện tích làm nhà kính thấp nhất là 500m²/mô hình/hộ, mức hỗ trợ 100.000 đồng/m²; hỗ trợ tối đa không quá 100.000.000 đồng/mô hình/hộ.

- **Nhà màn:** Hỗ trợ hộ có diện tích làm nhà màn 1.000 m²/mô hình/hộ, mức hỗ trợ 30.000 đồng/m²; hỗ trợ không quá 30.000.000 đồng/mô hình/hộ.

- **Hỗ trợ kinh phí làm hệ thống tưới tự động, bán tự động trong nhà kính, nhà màn:** 20.000 đồng/m², mức hỗ trợ tối đa 20 triệu đồng/mô hình/hộ.

- **Mô hình nuôi cá ứng dụng công nghệ “Sông trong ao”:** Hỗ trợ kinh phí mua cá giống, chế phẩm xử lý cải tạo môi trường, thuốc phòng chữa bệnh. Hỗ trợ 150 triệu đồng/mô hình/hộ.

- Hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, mỗi lớp không quá 5.000.000 đồng/lớp.

2.4. Tổng kinh phí hỗ trợ thực hiện dự kiến năm 2022: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)

Trong đó:

- Hỗ trợ làm nhà màn: 360.000.000 đồng
- Hỗ trợ làm nhà kính: 200.000.000 đồng
- Hỗ trợ làm hệ thống tưới: 280.000.000 đồng
- Hỗ trợ mô hình nuôi cá “Sông trong ao”: 150.000.000 đồng
- Hỗ trợ tổ chức tập huấn: 10.000.000 đồng.

(Có bảng phụ lục kèm theo)

2.5. Hình thức hỗ trợ

Hỗ trợ sau đầu tư, sau khi các hộ tham gia triển khai xây dựng xong mô hình, tiến hành nghiệm thu để làm cơ sở hỗ trợ.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác quy hoạch

UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan chuyên môn lựa chọn, quy hoạch vùng sản xuất đảm bảo theo tiêu chí của Đề án. Đối với vùng xây dựng mô hình nhà kính, nhà màng là những vùng được quy hoạch trồng rau củ quả có diện tích dưới 3ha. Đối với những vùng thực hiện mô hình nuôi cá ứng dụng công nghệ sông trong ao là những vùng được quy hoạch nuôi trồng thủy sản có diện tích ao nuôi từ 01ha trở lên.

2. Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng trong vùng quy hoạch

UBND các xã, thị trấn lựa chọn vùng quy hoạch rà soát cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất; xây dựng phương án cải tạo, tu bổ, nâng cấp, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để chủ động phục vụ sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

UBND các xã, thị trấn, HTX DVNN chủ động nguồn lực của địa phương, tranh thủ nguồn hỗ trợ của cấp trên, huy động nguồn vốn xã hội hóa; nguồn vốn doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân để nâng cấp cơ sở hạ tầng tại các vùng quy hoạch.

3. Công tác tuyên truyền

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng trên hệ thống đài phát thanh của huyện, đài truyền thanh các xã, thị trấn về mục đích của mô hình, triển khai xây dựng mô hình và hiệu quả của các mô hình để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện về sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia đăng ký, triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Giải pháp tiêu thụ sản phẩm từ các mô hình

Phòng Nông nghiệp & PTNT tìm kiếm, giới thiệu các doanh nghiệp để cung ứng vật tư đầu vào, liên kết bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các hộ tham gia thực hiện mô hình.

Các cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương để tham gia hội chợ giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp & PTNT

Chủ trì, hướng dẫn, rà soát thẩm định việc lựa chọn vùng, địa điểm xây dựng mô hình, định hướng cơ cấu cây trồng, con giống hàng vụ cho phù hợp với các mô hình tại các địa phương. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình kỹ thuật thâm canh cây trồng, nuôi trồng thủy sản tham gia liên kết sản xuất.

Là cầu nối giữa các Doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm tổ chức liên kết sản xuất với các hộ dân, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp để ký kết hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn thủ tục nghiệm thu, tổ chức nghiệm thu và tổng hợp kinh phí hỗ trợ, làm thủ tục hỗ trợ.

Kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND huyện theo quy định.

2. Phòng Tài nguyên - Môi trường

Phối hợp với các cơ quan có liên quan và các địa phương rà soát, xác định vùng quy hoạch sản xuất rau củ quả, vùng nuôi trồng thủy sản để hướng dẫn các hộ tham gia thực hiện mô hình thực hiện đúng quy định về quản lý sử dụng đất nông nghiệp. Hướng dẫn các địa phương xử lý vi phạm về đất đai trong quá trình thực hiện mô hình.

Hướng dẫn các hộ thủ tục tích tụ ruộng đất, tham gia đoàn nghiệm thu mô hình thực hiện được hỗ trợ theo quy định của Đề án.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Phối hợp với các cơ quan có liên quan và các địa phương rà soát các vùng quy hoạch để xây dựng các mô hình đảm bảo theo tiêu chí của Đề án. Tham gia đoàn nghiệm thu mô hình đã xây dựng, được hỗ trợ theo Đề án.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ vào quy định của Nhà nước, của tỉnh, cân đối khả năng tài chính của huyện, phối hợp với phòng NN&PTNT tham mưu bố trí kinh phí tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật và hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình theo tiêu chí Đề án.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức nghiệm thu mô hình, hướng dẫn các địa phương thủ tục thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình theo quy định hiện hành.

5. Đài truyền thanh huyện

Thường xuyên viết bài tuyên truyền về Đề án và hiệu quả của các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các tiến bộ khoa học kỹ thuật áp dụng xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả để các hộ gia đình, cá nhân biết, tham gia thực hiện.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể chính trị của huyện tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia xây dựng, thực hiện các mô hình.

7. UBND các xã, thị trấn

Quy hoạch, lựa chọn vùng để xây dựng mô hình đảm bảo yêu cầu, chủ động tưới tiêu, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, lợi dụng chủ trương để vụ lợi, làm thay đổi mục đích sử dụng đất.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các hộ gia đình tham gia xây dựng, thực hiện mô hình đảm bảo đúng tiêu chí, xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể hàng năm được phê duyệt của các cơ quan có liên quan, hướng dẫn hộ thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật về Luật đất đai. Xử lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những hộ thực hiện không đúng cam kết.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho các hộ tham gia xây dựng mô hình.

Nắm bắt kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo kịp thời UBND huyện và các cơ quan chuyên môn xem xét giải quyết.

8. Trách nhiệm của hộ đăng ký tham gia xây dựng mô hình

Căn cứ vào vùng quy hoạch trồng rau củ quả, vùng nuôi trồng thủy sản tại địa phương, chủ động tập trung ruộng đất, xác định vị trí, địa điểm xây dựng mô hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

Xây dựng, triển khai thực hiện mô hình theo đúng Đề án, kế hoạch sản xuất và cơ cấu thời vụ.

Chủ động ký kết hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp.

Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật đất đai.

Trên đây là Kế hoạch Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2022. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các xã, thị trấn báo cáo kịp thời về UBND huyện để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Đức

PHỤ LỤC 01: Chỉ tiêu xây dựng các mô hình năm 2022

TT	Mô hình nhà màn		Mô hình nhà kính		Hệ thống tưới		Mô hình “Nuôi cá sông trong ao” (MH)	Chuyển giao KHKT (lớp)
	Số lượng (MH)	Diện tích (m²)	Số lượng (MH)	Diện tích (m²)	Số lượng (MH)	Diện tích (m²)		
1	12	12.000	2	2.000	14	14.000	01	02
Tổng cộng	12	12.000	2	2.000	14	14.000	01	02

PHỤ LỤC 02: Kinh phí hỗ trợ xây dựng các mô hình giai năm 2022

TT	Mô hình, Chương trình tập huấn	Diện tích (m²)	Mức hỗ trợ (đồng/m²)	Thành tiền (đồng)
1	Nhà màn	12.000	30.000	360.000.000
2	Mô hình nhà kính	2000	100.000	200.000.000
3	Hệ thống tưới	14.000	20.000	280.000.000
4	Mô hình “Nuôi cá sông trong ao”	01 mô hình	150.000.000/mô hình	150.000.000
5	Tổ chức tập huấn chuyên giao	02 lớp	5.000.000/lớp	10.000.000
Tổng cộng				1.000.000.000

PHỤ LỤC 03: Chỉ tiêu kế hoạch xây dựng mô hình nhà màn, nhà kính năm 2022 tại các xã, thị trấn

TT	Xã, thị trấn	Nhà màn		Nhà kính	
		Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)
1	Tiêu Động	1	1000		
2	An Ninh	2	2000	1	1000
3	Bình Nghĩa	3	3000		
4	Vũ Bản	1	1000	1	1000
5	Hưng Công	2	2000		
6	Bồ Đề	1	1000		
7	Đồng Du	2	2000		
Tổng cộng		12	12.000	2	2000